TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2023/QĐST-DS	*Quận 7, ngày 28 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH Một thành viên S

Địa chỉ trụ sở: Tầng 3, Tháp 1 và Tháp 2, Phòng CP1.L01 và Phòng CP2.L01, Tòa nhà Capital P, số 29 đường L, phường N, quận B, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; Giấy ủy quyền số: 18/LC-SCBVL.22 ngày 14/11/2022 của Ngân hàng TNHH Một thành viên S.

Địa chỉ liên hệ: Phòng 301, Lầu 3, Số 1060 đường N, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Đăng V, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 59/23C đường L, tổ 19, khu phố 4, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TNHH Một thành viên S thông qua người đại diện theo ủy

quyền là ông Nguyễn Văn T đồng ý để ông Phạm Đăng V thanh toán số tiền là 358.070.105 (ba trăm năm mươi tám triệu bảy mươi ngàn một trăm lẻ năm) đồng trong đó (nợ gốc: 334.323.117 đồng; nợ lãi: 22.234.168 đồng; phí/phạt: 1.512.820 đồng) theo phương thức trả một lần vào ngày 10/5/2023.

Nếu qua ngày 10/5/2023 mà ông Phạm Đăng V chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền trên thì Ngân hàng TNHH Một thành viên S có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án theo quy định của pháp luật và ông Phạm Đăng V còn phải thanh toán cho Ngân hàng TNHH Một thành viên S tiền lãi chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn là 150% lãi suất trong hạn quy định đối với khoản vay của ông Phạm Đăng V, tương đương 21%/ năm theo thỏa thuận trong hợp đồng (theo Đơn đề nghị vay tiêu dùng cá nhân ký ngày 07/01/2020; Bản các Điều Khoản và Điều Kiện Khoản Vay Tiêu Dùng Cá Nhân), tính trên số tiền chưa thanh toán, kể từ ngày 11/5/2023 đến khi ông Phạm Đăng V hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TNHH Một thành viên S.

2.2. Về án phí: Ông Phạm Đăng V tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 8.951.753 (tám triệu chín trăm năm mươi mốt ngàn bảy trăm năm mươi ba) đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TNHH Một thành viên S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.951.753 đồng (tám triệu chín trăm năm mươi mốt ngàn bảy trăm năm mươi ba) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0015687 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. HCM; (1)
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7; (2)
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7; (1)
- Các đương sự; (2)
- Lưu hồ sơ vụ án, VT (*TK Hà Trang*). (4)

Phạm Văn Thạnh